

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – THÀNH PHỐ H

Với thành phần tiến hành phiên họp, gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Minh Ngọc.
2. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Đạt

Ngày 03 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố H, tiến hành mở phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 61/2023/QĐ-TA, ngày 27 tháng 10 năm 2023, đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: **LVN**; (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 12 tháng 04 năm 2002; tại: SL; CCCD: 014202008712; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã CL, huyện TC, tỉnh SL; chỗ ở hiện nay: Lang thang, không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông LVT, sinh năm 1982 và bà LTH, sinh năm 1985; Gia đình có 02 anh em, LVN là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Anh LVN hiện đang lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 H; Địa chỉ: Xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố H từ ngày 09/10/2023. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện G - Bà Lê Thị Kim Châu, sinh năm 1968 – Chức vụ: Trưởng phòng; Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Cẩm Linh, sinh năm 1986 – Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện G. (Giấy ủy quyền số: 63/LĐTBXH ngày 02/11/2023).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Bà Trần Thanh Hiếu – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm là anh LVN: Theo hồ sơ thể hiện, anh LVN nghiện ma túy từ tháng 1 năm 2023 tới nay. Ngày 08/10/2023, Công an xã P đã làm việc

với anh LVN tại trụ sở Công an xã P, huyện G, thành phố H. Anh N khai nhận: Ngày 08/10/2023 anh N có sử dụng ma túy loại Heroin bằng hình thức chích. Theo Biên bản xét nghiệm ngày 08/10/2023 và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/10/2023 của Trạm Y tế xã P thì kết quả xét nghiệm của anh LVN là dương tính ma túy MOP: Morphine, Heroine. Căn cứ vào kết quả trả lời này, Ủy ban nhân dân xã P đã lập hồ sơ đề nghị đưa anh LVN vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 26/10/2023, Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện G có văn bản số 306/ĐN-CNBB, về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện G xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của thành phố H đối với anh LVN và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện G xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên họp hôm nay: Đại diện phòng Lao động thương binh và xã hội huyện G trình bày văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc đối với anh LVN, thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng.

Người bị đề nghị là anh LVN hiện đang lưu trú tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 - H từ ngày 09/10/2023 và có đơn đề nghị xin vắng mặt tại phiên họp và giữ nguyên toàn bộ lời khai tại Công an xã P được thể hiện trong hồ sơ, ngoài ra anh N không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh LVN là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân huyện G đã thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Cơ quan đề nghị có mặt đúng theo giấy triệu tập của Tòa án. Đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 2, 3, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 30, 31, 32, 33 và Điều 34 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Áp dụng các Điều 95, 96, 105, 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Áp dụng Điều 27, Điều 32 của Luật phòng chống ma túy năm 2021; Áp dụng các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48 và Điều 49 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện; Đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện tại cơ sở cai nghiện của thành phố đối với anh LVN với thời hạn từ 12 tháng đến 16 tháng, kể từ ngày lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 - H là ngày 09/10/2023.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị là anh LVN được lập theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Công an và Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, thành phố H lập hồ sơ theo đúng quy định, đã được Phòng tư pháp huyện G kiểm tra tính pháp lý và có văn bản của Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện G đề nghị Tòa án nhân dân huyện G xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Người bị đề nghị - Anh LVN là người nghiện ma túy từ tháng 1 năm 2023, anh N đã trên 18 tuổi, đã nhận thức được việc nghiện ma túy của mình là ảnh hưởng tới sức khỏe cũng như tình hình trật tự an toàn xã hội nên đã tự nguyện khai báo về bản thân.

Đề nghị của Đại diện phòng Lao động thương binh và xã hội huyện G cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G và lời trình bày của người bị đề nghị, có đủ cơ sở kết luận: Anh LVN là đối tượng nghiện ma túy, có nơi ở cố định trên địa bàn huyện G, đã trên 18 tuổi, nên việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N là cần thiết, có căn cứ pháp luật. Khi áp dụng có xem xét đến việc anh N đã có thái độ tự nguyện khai báo, mong muốn được cai nghiện để làm lại cuộc đời, trở thành người công dân có ích cho xã hội. Do vậy, để anh LVN cai nghiện được ma túy và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện phòng Lao động thương binh và xã hội huyện G, thành phố H, đưa anh LVN đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố H một thời gian nhất định.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Anh LVN đã thành thật khai báo, nhận thức được lỗi lầm của bản thân. Vì vậy, anh N được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét về tình tiết tăng nặng: Anh LVN không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình trạng nghiện ngập ma túy hiện nay đang là tệ nạn của xã hội, là tiền đề và là nguyên nhân làm phát sinh các vi phạm pháp luật khác và tội phạm, gây mất an ninh, trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây ảnh hưởng cho sức khỏe của bản thân người nghiện ma túy và gây ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng, còn là nguyên nhân và là nguồn lây nhiễm HIV-AIDS. Anh N là người đã trưởng thành, phải có nhận thức chính xác về các tác hại xấu từ ma túy nhưng anh N lại sa ngã, lao vào con đường nghiện ngập ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh N đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính, vi phạm Luật phòng chống ma túy, nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh N trong một khoảng thời gian nhất định để tạo điều kiện cho anh N cai nghiện ma túy.

Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là nhằm mục đích ngăn chặn họ không tiếp tục vi phạm pháp luật và phạm tội, đồng thời giúp họ học văn hóa, học nghề, lao động, sinh sống, chữa bệnh ... dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời cảm hóa giúp đỡ họ sớm hoàn lương trở thành công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình, xã hội và tái hòa nhập cộng đồng.

Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc còn góp phần vào công cuộc phòng, chống vi phạm pháp luật, tội phạm nói chung và phòng, chống vi phạm hành chính nói riêng. Đây là chế tài vừa mang tính cưỡng chế vừa thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước ta.

Mục đích áp dụng biện pháp này xuất phát từ lợi ích của người có hành vi vi phạm pháp luật nghiện ma túy, cách ly họ ra khỏi môi trường xã hội trong một thời gian để quản lý, giáo dục và tạo dựng môi trường mới, giúp họ sửa chữa những sai phạm của mình và có điều kiện học văn hóa, được giáo dục pháp luật, hướng nghiệp, dạy nghề, chữa bệnh, sinh hoạt lành mạnh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 2, 3, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng các Điều 2, 3, 5, 6, 9, 95, 96, 105, 106, 107, 108 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Áp dụng Điều 27, Điều 32 của Luật phòng chống ma túy năm 2021;

Áp dụng các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48 và Điều 49 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với anh LVN.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là: **Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 - H**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc của thành phố H đối với anh LVN là: **15 (mười lăm) tháng**, kể từ ngày lưu trú tạm thời tại cơ sở cai nghiện ma túy số 6 - H là ngày 09/10/2023.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Anh LVN có quyền khiếu nại quyết định này trong hạn 03 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

- Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện G có quyền kiến nghị quyết định này trong hạn 03 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện G có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 03 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

- Anh LVN khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện G, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

- Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện G kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án nhân dân huyện G.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện G, Công an huyện G thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công an huyện G (để thực hiện);
- Phòng LĐTB & XH huyện G (để thực hiện);
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 – H;
- VKSND huyện G;
- UBND xã P, huyện G, H;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ; Vp

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc